TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2024/HS-ST
Ngày: 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 và Thông báo về việc chuyển phiên tòa số: 440/TB-TA ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn T (tên gọi khác: B), sinh năm: 25/8/1997, tại Khánh Hoà. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Cha: Không rõ. Mẹ: Đặng Thị L, sinh năm: 1963. Vợ: Chưa. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2024. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liện quan: Đỗ Trường C, sinh năm: 1979. Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Nguyễn Bình Sơn L1, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Minh Tiến D, sinh năm: 1957. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 07/01/2024, Đặng Văn T đặt mua 10 hộp pháo nổ của 01 người đàn ông (không rõ T lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán năm 2024.

Đến khoảng 17 giờ ngày 08/01/2024, T điều khiển xe mô tô 79C1-265.67 đến đường N thuộc tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa để lấy pháo nổ gửi qua xe Cúc Tùng. Trên đường đi về nhà thì bị phát hiện. Thu giữ của T 10 hộp pháo nổ (niêm phong ký hiệu A).

Tại Kết luận giám định số 78/2024/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: Các mẫu gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng trọng lượng của 10 (mười) hộp vuông là 13,022 kg.

T khai nhận mua pháo nổ của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với Đỗ Trường C có hành vi để T sử dụng xe mô tô 79C1-265.67 nhưng không biết T sử dụng để chở pháo nổ nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSCR-HS ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo T về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về điều khoản như trên của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ

tù đến tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 06 hộp pháo nổ còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo ăn năn hối hận vì đã gây ra hành vi vi phạm pháp luật nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt. Tuy nhiên, tất cả những người tham gia tố tụng này đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 17 giờ ngày 08/01/2024, tại khu vực đường N thuộc tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Đặng Văn T có hành vi tàng trữ 13,022 kg pháo nổ để sử dụng.

Hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 của nước C1. Do đó, cáo trạng số 45/CT-VKSCR-HS ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh truy tố bị cáo T về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại của Nhà nước là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc mẹ ruột bị khuyết tật nặng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng

giáo dục bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Trường C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án:

[4.1] 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy: vivo 1902, màu tím xanh, có số IMEL 1: 867989042089892, số IMEL 2: 867989042089884, gắn sim số 0377924322, tình trạng đã qua sử dụng, chưa kiểm tra hiện trạng máy bên trong (tại thời điểm giao nhận điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra tình trạng bên trong máy, số IMEL và số sim). Là tài sản bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[4.2] 01 (một) thùng giấy các tông, tại các mép dán được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký của ông Nguyễn Đức N và ông Trần Xuân T1 và hình dấu tròn của phòng K Công an tỉnh K. Theo Kết luận giám định số 78/2024/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh K thi bên trong có 02 hộp pháo có ký hiệu KS4-36A; 04 hộp pháo có ký hiệu KS4-36B (Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)) (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong). Là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T2 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2024).

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo, nếu thay đổi nơi cư trú thì được thi hành theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Trường C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án:

3.1. Tịch thu , nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số kiểu máy: vivo 1902, màu tím xanh, có số IMEL 1: 867989042089892, số IMEL 2: 867989042089884, gắn sim số 0377924322, tình trạng đã qua sử dụng, chưa kiểm tra hiện trạng máy bên trong (tại thời điểm giao nhận điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra tình trạng bên trong máy, số IMEL và số sim).

3.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng giấy các tông, tại các mép dán được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký của ông Nguyễn Đức N và ông Trần Xuân T1 và hình dấu tròn của phòng K Công an tỉnh K. Theo Kết luận giám định số 78/2024/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh K thi bên trong có 02 hộp pháo có ký hiệu KS4-36A; 04 hộp pháo có ký hiệu KS4-36B (Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)) (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cam Ranh.)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND t.p Cam Ranh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an t.p C;
- Cơ quan thi hành án hình sự t.p C;
- CCTHADS t.p C;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công